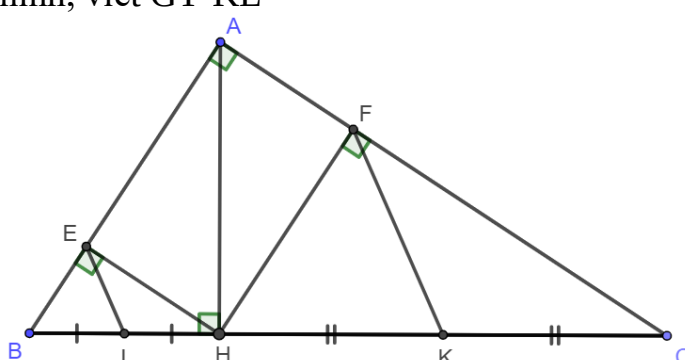


I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

(Mỗi câu chọn đúng được 0,25 điểm)

Câu Mã đề	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
801	D	A	D	A	C	B	A	D	B	A	C	C	A	D	B	A	A	D	A	A
802	C	C	D	A	B	B	B	D	D	D	C	D	D	A	B	D	B	B	C	B
803	D	A	A	B	B	C	B	C	D	B	D	C	C	A	D	B	D	D	C	D
804	D	C	D	C	C	A	D	B	D	C	D	D	D	A	C	B	C	A	C	A

II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu	Hướng dẫn, tóm tắt lời giải	Điểm
Câu 21		1,5 điểm
a)	$2xy^2(x^2 - 3y) = 2xy^2 \cdot x^2 - 2xy^2 \cdot 3y$ $= 2x^3y^2 - 6xy^3$	0,5 0,25
b)	$(2x^2 - 8x + 3x - 7):(x + 1) = (2x^2 - 5x - 7):(x + 1)$ Đặt tính và chia đúng Vậy ...	0,25 0,25 0,25
Câu 22		1,5 điểm
a)	$3x^2 - 12x = 3x \cdot x - 3x \cdot 4$ $= 3x \cdot (x - 4)$	0,25 0,5
b)	$2x(x + 2) - 3(x + 2) = 0$ $(x + 2)(2x - 3) = 0$ $x + 2 = 0 \text{ hoặc } 2x - 3 = 0$ $x = -2 ; x = \frac{3}{2}$ Vậy ...	0,25 0,25 0,25
Câu 23		1,5 điểm
a)	Vẽ đúng hình, viết GT-KL 	
	Lập luận đúng và chỉ ra được tứ giác AEHF có 3 góc vuông Suy ra tứ giác AEHF là hình chữ nhật	1,0

b)	Lập luận đúng và chỉ ra được $\widehat{EIB} = 180^\circ - 2.\widehat{B}$; $\widehat{FKH} = 180^\circ - 2.\widehat{FHK}$; $\widehat{B} = \widehat{FHK}$ Nên $\widehat{EIB} = \widehat{FKH}$. Mà hai góc này ở vị trí đồng vị Suy ra $IE \parallel FK$	0,25 0,25
Câu 24		0,5 điểm
	$P(x) = (x - 1)(x + 2)(x + 4)(x + 7) + 2077$ $= [(x - 1)(x + 7)][(x + 2)(x + 4)] + 2077$ $= (x^2 + 6x - 7)(x^2 + 6x + 8) + 2077$ $= [(x^2 + 6x + 2) - 9][(x^2 + 6x + 2) + 6] + 2077$ $= (x^2 + 6x + 2)^2 - 3(x^2 + 6x + 2) - 54 + 2077$ $= (x^2 + 6x + 2)^2 - 3(x^2 + 6x + 2) + 2023$ Lập luận chỉ ra dư của phép chia đa thức $P(x)$ cho đa thức $Q(x)$ là 2023.	0,25 0,25
Tổng		5,0 điểm

*** Lưu ý khi chấm bài:**

- Trên đây chỉ là sơ lược các bước giải, lời giải của học sinh cần lập luận chặt chẽ, hợp logic. Nếu học sinh trình bày cách làm đúng khác thì cho điểm các phần theo thang điểm tương ứng.
- Câu 23: học sinh vẽ hình sai thì không chấm điểm câu này.
- Điểm toàn bài không được làm tròn.

-----*^*^*-----